TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 108/2026/HS-ST Ngày: 27/6/2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trương Thị Gái

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lại Văn Bảo và bà Đinh Thị Khang

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* ông Phạm Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân khu vực 3 – Quảng Ninh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh tham gia phiên tòa*: ông Trần Quang Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115 /2026/QĐXX - HS ngày 16 tháng 6 năm 2026; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/2026/TB-TA ngày 22 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng C; tên gọi khác: không; sinh ngày 18/4/1972 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: tổ D, khu C, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa; lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L và bà Đinh Thị T; vợ: Lê Thị T1 (đã ly hôn), con: Chưa có; tiền án tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

* *Bị hại*: ông Nguyễn Văn C1 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp:

1. Bà Đậu Thị Phan T2, sinh năm 1966 (vợ ông C1),

2. Anh Nguyễn Anh T3, sinh năm 1990 (con trai ông C1);

Cùng nơi cư trú: tổ E khu Đ, phường Q, tỉnh Quảng Ninh; đều vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đậu Thị Phan T2 và anh Nguyễn Anh T3: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963; Nơi cư trú: tổ E khu Đ, phường Q, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Nghỉ hưu; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* *Người làm chứng*: bà Hoàng Thị T4; có mặt.

Các ông Trần Văn Đ, ông Hà Văn V; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như như sau: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 31/12/2025, bị cáo Hoàng C (có Giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát (BKS) 14P9-9990 đi hướng phường C - phường Q. Khi đi đến khu vực trước

cổng Công ty Cổ phần C2, đường T thuộc tổ B, khu T, phường Q, tỉnh Quảng Ninh, là khu vực đông dân cư, nhưng do thiếu quan sát, không giảm tốc độ để bảo đảm an toàn nên phần đầu xe đã đâm va vào ông Nguyễn Văn C1 đang đi bộ sang đường, hướng từ trái sang phải theo chiều xe mô tô, nơi không có vạch, làm xe đổ, ông C1 và Hoàng C bị ngã xuống đường. Hậu quả: ông Nguyễn Văn C1 tử vong, C bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: mặt đường trải thảm nhựa phẳng rộng 12m, có vạch kẻ đứt quãng màu vàng ở giữa phân chia làm hai chiều đường. Chiều đường C - Quang Hanh rộng 6m; lề đường bên trái rộng 0,35m, trên vỉa hè bên phải theo chiều C - Quang Hanh có hệ thống đèn cao áp chạy dọc tuyến, có biển báo 423b (*đường người đi bộ sang ngang*). Các dấu vết được được đo vào mép đường bên phải chiều C - Quang Hanh như sau: vết mài trượt màu đen trên mặt đường dài 2,83m rộng 0,08m. Đầu vết cách mép đường 4,6m, cuối vết cách mép đường 4,7m; xe mô tô đổ nghiêng trái theo chiều Quang H - C, đầu quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng T. Trục bánh trước, bánh sau cách mép đường lần lượt là 4,4m và 4,9m**,** để lại 02 vết cày xước trên mặt đường dài lần lượt là 12,5m và 12,85m, đầu vết cách mép đường 4,5m, cuối vết trùng với chân chống xe mô tô; vùng chất lỏng màu nâu đỏ kích thước (0,28x0,66)m, tâm vết cách mép đường 2,05m, cách đầu vết cày là 5,3m và cách trục bánh trước xe mô tô 6,6m; vùng chất lỏng màu nâu đỏ kích thước (0,5x0,4)m xung quanh vết có nhiều vân bánh xe qua lại, tâm vết cách mép đường 6m, cách tâm vết chất lỏng trên là 0,7m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô BKS 14P9-9990: ốp nhựa đầu xe bung bật chốt hãm. Chóa đèn chiều sáng phía trước của xe mô tô bị nứt, vỡ mặt nhựa. Đầu bọc tay cầm bên trái trượt mài, rách cao su, lộ kim loại phía trong kích thước (3,5x2)cm, có chiều từ trái sang phải. Bánh lốp phía trước có dấu vết trượt chùi sạch bụi diện (20x5)cm, điểm gần nhất cách chân van 28cm. Giá để chân trước bên phải rách bọc cao su, trượt xước mài sáng kim loại, bám dính bụi đất màu trắng, chiều từ trước về sau. Mặt ngoài đầu chân chống giữa bên trái trượt xước mài mòn kim loại diện (1,1x01)cm.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 267/KLGĐTT-TTPY ngày 07/01/2026 của Trung tâm pháp y - Sở Y, kết luận: nguyên nhân ông Nguyễn Văn C1 chết do chấn thương sọ não hở dập não, chết não + Đa chấn thương phối hợp; tìm thấy E với hàm lượng 61,62mg/100ml.

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo Hoàng C khai nhận: bị cáo được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1 nhưng đã thất lạc, khoảng 19 giờ ngày 31/12/2025 bị cáo điều khiển xe mô tô gắn biển số 14P9-9990 một mình đi trên đường T theo hướng từ phường C đi phường Q, khi đến khu vực cổng Công ty Cổ phần C2, bị cáo điều khiển xe đi trên phần đường bên phải, tốc độ 40km/h thì phát hiện 01 người đi bộ từ bên trái sang bên phải theo hướng đi cách bị cáo khoảng 3m, bị cáo xử lý cả phanh chân, phanh tay nhưng xe mô tô vẫn đâm vào người đi bộ tại làn đường bên phải theo hướng di chuyển. Sau va chạm xe mô tô đổ, bị cáo ngã ra đường và ngất đi được đưa vào Bệnh viện cấp cứu. Thời điểm xảy ra tai nạn trời tối, đường khô ráo, có đèn chiếu sáng, xe mô tô 14P9-9990 bị cáo được em gái là Hoàng Thị T4 cho năm 2019, có giấy đăng ký xe nhưng bị cáo làm thất lạc mất.

Quá trình điều tra bị cáo được trực tiếp xem, quan sát dữ liệu camera được thu tại giữ nhà phục vụ công nhân của Công ty T5-TKV cho thấy: Thời điểm 19 giờ 15 phút ngày 31/12/2025 (thời gian camera trùng với thời gian thực tế), xuất hiện hình ảnh có 01 người đàn ông đi bộ sang đường từ bên trái sang bên phải theo hướng phường C đi phường Q, sau đó xuất hiện hình ảnh 01 người đàn ông được xác định là ông Nguyễn Văn C1 đi bộ sang đường phía sau bên cạnh người đi trước với tốc độ bình thường. Đến 19 giờ 15 phút 52 giây là hình ảnh xe mô tô được xác định do bị cáo điều khiển đâm vào ông Nguyễn Văn C1.

Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu và phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với bị cáo Hoàng C của Bệnh viện Đ1, kết quả Định lượng Ethanol (cồn) dưới ngưỡng phát hiện, âm tính với các chất ma túy.

Tại Công văn số 04/HĐĐGTX ngày 02/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường Q, tỉnh Quảng Ninh từ chối định giá đối với xe mô tô gắn biển số 14P9-9990.

Ông Nguyễn Văn D khai nhận tại cơ quan Điều tra: là anh trai của ông Nguyễn Văn C1, ông nhận ủy quyền của bà Đậu Thị Phan T2 vợ ông C1 và anh Nguyễn Anh T3 con trai ông C1, tối ngày 31/12/2025 ông C1 bị tai nạn giao thông tại đường T thuộc tổ B, khu T, phường Q dẫn đến tử vong, sau khi sự việc xảy ra phía gia đình người đi xe mô tô đã rất thành khẩn, thường xuyên đến gia đình thăm hỏi, động viên, chủ động bàn bạc việc khắc phục hậu quả, nay hai bên đã thống nhất xong việc bồi thường dân sự, gia đình bên bị hại đã nhận bồi thường số tiền 150.000.000 đồng bao gồm toàn bộ các khoản chi phí cấp cứu, viện phí, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các khoản hỗ trợ khác, gia đình bên bị hại thấy đã thỏa đáng và không còn bất cứ yêu cầu hay đề nghị bồi thường khác, đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng bà Hoàng Thị T4 khai nhận là em gái của bị cáo, xe mô tô 14P9-9990 bà Thu mua năm 2018 của người đàn ông không quen biết tại thành phố H với giá 7.000.000 đồng, việc mua bán thỏa thuận miệng, sau đó nhận xe mô tô cùng giấy tờ xe, đầu năm 2019 bà T4 đã cho H1 Chi xe mô tô cùng giấy tờ để quản lý và sử dụng, đến nay xe mô tô đã cho C nên không có đề nghị gì.

Ông Hà Văn V khai nhận tại cơ quan Điều tra: là bảo vệ Công ty cổ phần C2. Khoảng 19 giờ ngày 31/12/2025 ông đang trực tại chòi bảo vệ Công ty thì nghe tiếng va chạm nên đi kiểm tra biết có tai nạn giao thông làm 02 người bị thương được đưa đi cấp cứu.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh giấy phép lái xe, tại văn bản số 81 ngày 08/01/2026 của Sở Y, kết quả: Hoàng C có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số GPLX: S107082 do Sở Y cấp ngày 01/6/2004, có giá trị không thời hạn.

Bản Cáo trạng số: 141/CT-VKSKV3 ngày 15/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh truy tố bị cáo Hoàng C về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng C từ

12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về phần bồi thường dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, nay không có yêu cầu gì khác.

Đối với xe mô tô biển số 14P9-9990 qua kiểm tra số khung, số máy đã bị tẩy xóa, đục lại, không xác định được số khung số máy nguyên thủy của xe nên Cơ quan điều ra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng C khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng C đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan, Kết luận giám định, lời khai người đại diện bị hại, người làm chứng bà Hoàng Thị T4, ông Hà Văn V, phù hợp với biên bản bị cáo xác định hình ảnh trong 01 video thu giữ tại Camera nhà phục vụ công nhân Công ty T5 ghi lại diễn biến vụ tai nạn, phù hợp với Kết luận giám định tử thi số 267/KLGĐPY-TTPY ngày 07/01/2026 của Trung tâm pháp y, Kết luận giám định số 347/KL-KTHS ngày 09/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh Q, Công văn số 04/HĐĐGTX ngày 02/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự; có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 31/12/2025, bị cáo Hoàng C có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô BKS 14P9-9990 đi hướng phường C - phường Q, tỉnh Quảng Ninh, khi đến khu vực đường T thuộc tổ B, khu T, phường Q, tỉnh Quảng Ninh, là nơi đông dân cư, nhưng do thiếu quan sát và không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên đã đâm vào ông Nguyễn Văn C1 đang đi bộ sang đường, hướng từ trái sang phải theo chiều xe mô tô. Hậu quả: ông Nguyễn Văn C1 tử vong.

Hành vi bị cáo Hoàng C thực hiện đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 141/CT-VKSKV3 ngày 15/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: hành vi bị cáo Hoàng C thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, quá trình vận hành xe mô tô tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng quy định, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn tại nơi đông dân cư nên xe mô tô do bị cáo điều khiển đã đâm vào ông Nguyễn Văn C1, hậu quả ông Nguyễn Văn C1 tử vong, hành vi bị cáo phạm phải cần thiết xử phạt nghiêm khắc.

Song cần xét: bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, bị hại ông Nguyễn Văn C1 có phần lỗi, người đại diện bị hại có quan điểm đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: không áp dụng phạt bị cáo theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Phần bồi thường dân sự: bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bên bị hại số tiền 150.000.000 đồng gồm tiền viện phí, tiền thuốc, bồi dưỡng sức khỏe và các chi phí khác, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác.

[5] Cơ quan điều tra thu giữ 02 đoạn Video trích xuất từ Camera của nhà ông Đỗ Văn L1 và Nhà phục vụ công nhân Công ty T5 ghi lại sự việc tai nạn giao thông xảy ra, nay lưu hồ sư vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Đối với xe mô tô BKS 14P9 -9990 qua giám định số khung, số máy đã bị tẩy xóa, đục lại, không xác định được số khung số máy nguyên thủy, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ sử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Hoàng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Xử phạt: H (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng C cho Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Khu vực 3 - Quảng Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQTHAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Gái